

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết Quy định mức khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tại các trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em, học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Quy định mức khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tại các trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em, học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam tại Tờ trình số:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Quy định mức khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tại các trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em, học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non (*gọi tắt là Nghị quyết*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các ngành, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn quy trình thực hiện và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện nội dung chính sách được quy định tại Nghị quyết.

2. Sở Tài chính

Chủ trì xây dựng dự toán ngân sách hàng năm, báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh để quyết định các giải pháp bảo đảm cân đối nguồn lực tài chính cho việc thực hiện chính sách; tổ chức kiểm tra, thanh tra đối với quá trình chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách của các đơn vị dự toán trực thuộc theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. UBND các huyện Đông Giang, Tây Giang, Nam Giang, Phước Sơn, Nam Trà My, Bắc Trà My và Hiệp Đức chịu trách nhiệm phê duyệt định mức được hỗ trợ ngay từ đầu năm học và hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện việc chi trả các chế độ chính sách và hợp đồng nhân viên đảm bảo theo các quy định của pháp luật; hằng năm, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban, ngành, và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- CPVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, KGVX (Hậu).

CHỦ TỊCH